

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1997

Địa chỉ: SN 77, xã Hoàng Th, huyện H, t. Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Công U, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn K, xã Hoàng T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1997

Địa chỉ: SN 77, xã Hoàng Th, huyện H, t. Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Công U, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn K, xã Hoàng T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Lê

Công U.

Về con: Công nhận cháu Lê Cao Quang, sinh ngày 03/02/2017 và cháu Lê Nguyễn Diệp Anh, sinh ngày 15/11/2018 là con chung của chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Công U. Anh, chị thỏa thuận anh Lê Công U trực tiếp nuôi cháu Lê Cao Quang, chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi cháu Lê Nguyễn Diệp Anh cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Q, chị Y có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Công U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Công U không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010413 ngày 01/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho chị Yến số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Y đã thi hành xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng T;
- UBND xã Hoằng Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

